

BÀI 1. Đọc và trả lời câu hỏi từ 1 đến 8.

Đối với mỗi người thì gia đình luôn luôn là nơi chứa đầy tiếng cười và cho ta biết bao nhiêu niềm tin yêu vào cuộc sống này. Em cũng có một gia đình rất hạnh phúc và em cảm thấy mình thật may mắn khi có một gia đình hạnh phúc như vậy.

Em tên là Nam. Năm nay, em 7 tuổi. Gia đình em có ông bà, bố mẹ và chị gái. Một gia đình rất đông người đúng không nào? Và em cũng thấy được em thật sự may mắn. Ông bà của em năm nay cũng đã cao tuổi rồi và cả ông lẫn bà đều rất yêu quý em. Ông em có mái tóc trắng bạc phơ còn bà em thì lại vẫn giữ được một mái tóc đen nhưng cũng đã điểm thêm những sợi tóc bạc. Ông bà là những người mà em kính trọng nhất trong gia đình. Tất cả những việc ông bà làm đều mong muốn tốt cho con cho cháu. Bố em vẫn hay kể cho em về những chiến công mà ông bà em có được trong những năm tháng chiến tranh. Ông bà là những người lính về hưu luôn hiền lành, tốt bụng và giúp đỡ những người xung quanh. Bố mẹ em đều là giáo viên. Có lẽ chính vì thế mà chị em em luôn nhận được những bài học sâu sắc về đạo lí và cách làm người.

Chị gái em năm nay đã lên lớp 6, chị cũng thương em lắm. Chị có mái tóc dài đen óng ả như mẹ em vậy. Mỗi khi đi học chị thường tết tóc hai bên trông rất đẹp. Em cũng rất yêu quý chị gái của em. Chị như một người bạn có thể chia sẻ nhiều điều cùng với em. Rồi những bài tập khó chị lại ân cần giảng giải cho em. Bố mẹ em chưa bao giờ phải phiền lòng về vấn đề học tập của chúng em. Em là học sinh của trường tiểu học Nam Hà, em luôn cố gắng học tập thật tốt giống như chị gái của em để không phụ lòng mong mỏi của cả nhà và những người thân yêu.

Gia đình chính là mái ấm thân yêu của em. Em rất yêu gia đình của mình. Em hứa với chính mình là sẽ cố gắng ngoan ngoãn và học thật giỏi để làm vui lòng ông bà, cha mẹ.

Câu 1. Gia đình Nam có mấy người?

- A. 2
- B. 4
- C. 6
- D. 8

Câu 2. Bố mẹ Nam có mấy người con?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 3. Bố mẹ Nam làm nghề gì?

- A. Giáo viên
- B. Bác sĩ
- C. Kỹ sư
- D. Đầu bếp

Câu 4. Trước đây, ông bà Nam làm nghề gì?

- A. Nhạc sĩ
- B. Họa sĩ
- C. Nhà thơ
- D. Bộ đội

Câu 5. Tình cảm giữa Nam và chị gái như thế nào?

- A. Hai chị em rất thương yêu nhau
- B. Chỉ có chị gái thương Nam
- C. Chỉ Nam thương chị gái
- D. Hai người không thích nhau

Câu 6. Lúc ở nhà, ai là người giúp Nam học?

- A. Ông
- B. Bà
- C. Bố mẹ
- D. Chị gái

Câu 7. Bố mẹ Nam có phải lo lắng về việc học của Nam không?

- A. Không lo lắng
- B. Rất lo lắng
- C. Không lo lắng lắm
- D. Cực kì lo lắng

Câu 8. Gia đình Nam là gia đình thế nào?

- A. Một gia đình không hạnh phúc
- B. Một gia đình hạnh phúc
- C. Một gia đình nổi tiếng
- D. Một gia đình nghèo

Bài 2. Đọc và trả lời các câu hỏi từ 9 đến 16

Giữa nhịp sống hối hả hiện đại Hà thành vẫn có thể cảm nhận được hương vị Tết xưa với hình ảnh mâm cỗ Tết truyền thống, những bình hoa thủy tiên nở rộ, những chiếc bánh chưng xanh màu lá mới gói...

Mâm cỗ Tết truyền thống của người Hà Nội nói riêng và người miền Bắc nói chung thường gồm các món đặc trưng như: gà luộc, bánh chưng, xôi (gấc hoặc đỗ xanh), giò, canh măng. Tuy nhiên, cách thực hành nấu cỗ của người Hà Nội hơi khác, thể hiện ở sự tỉ mỉ, cầu kỳ ngay từ khâu lựa chọn nguyên liệu.

Tết của người Hà Nội không thể thiếu bánh chưng. Thay bằng mua sẵn, nhiều gia đình quây quần tự gói bánh chưng. Những chiếc bánh đẹp, dày dặn, vuông thành sắc cạnh được dành riêng để bày bàn thờ cúng ông bà tổ tiên, bánh nhỏ gói riêng cho trẻ con như món quà đầu năm.

Ngày nay, mâm cỗ cúng ngày tết của nhiều gia đình có phần đổi khác, cập nhật nhiều món ăn với cách nấu mới, do điều kiện, sở thích, khẩu vị của từng người khác nhau. Tuy nhiên, với không ít gia đình Hà Nội, mâm cỗ cúng vẫn không thể thiếu những món ăn xưa. Đó là những món ăn lưu giữ "hồn cốt" tết của người Tràng An.

Trong tâm thức người Hà Nội xưa, thủy tiên là loài hoa mang vẻ đẹp quý phái, là biểu tượng của sự may mắn và trường thọ. Ngày Tết, hương hoa quện với mùi trầm hương từ ban thờ đã tạo nên không gian ấm áp, một vẻ linh thiêng huyền bí khó quên.

Ông bà ta có câu "khách đến nhà không trà thì rượu". Vì vậy, trong không gian đất trời vào xuân, khi khách đến nhà, mời trà, cùng thưởng trà là một tục không thể thiếu của người Hà Nội. Đầu năm mới, bên chén trà, mỗi người chúc nhau vạn sự như ý, mọi điều tốt lành.

Với người Việt, uống trà là một **thú chơi thanh đạm**. Pha một ấm trà, người pha dồn vào đó biết bao công phu, chúng tích tụ lại và dần trở thành những lễ nghi tao nhã. Người Hà Nội **chuộng** trà mạn sen, chè Ô Long, Liên Tâm, Thiết Quan Âm vô thiếu... Mỗi chén trà là một câu chuyện, là những tâm tình về một năm đã qua và những ước nguyện, tâm niệm cho một năm mới sung túc, đủ đầy.

(<https://baophapluat.vn>)

Câu 9. Hình ảnh nào không được nhắc đến trong hương vị Tết Hà Nội xưa?

- A. mâm cỗ Tết truyền thống
- B. những bình hoa thủy tiên nở rộ
- C. những chiếc bánh chưng xanh
- D. những ngôi chùa

Câu 10. Mâm cỗ Tết truyền thống của người Hà Nội thường gồm những món nào?

- A. gà luộc, bánh chưng, xôi gấc, giò, canh măng
- B. gà luộc, bánh tẻ, xôi gấc, giò, canh măng
- C. gà luộc, bánh chưng, xôi gấc, giò, canh cá
- D. gà rang, bánh chưng, xôi gấc, giò, canh măng

Câu 11. Trong tâm thức người Hà Nội xưa, thủy tiên là loài hoa thể nào?

- A. không phải là biểu tượng của sự may mắn
- B. mang vẻ đẹp quý phái
- C. mang vẻ đẹp bình dị
- D. không có mùi hương

Câu 12. Chiếc bánh chưng nhỏ thường được gói riêng cho ai?

- A. người già
- B. trẻ nhỏ
- C. khách đến chơi nhà
- D. người lớn

Câu 13. “**Thú chơi thanh đạm**” được nhắc đến trong bài là gì?

- A. gói bánh chưng
- B. uống trà
- C. làm mâm cỗ Tết
- D. uống rượu

Câu 14. Từ “**chuộng**” trong bài có thể thay thế bằng từ nào?

- A. ghét
- B. thích
- C. chê
- D. chán

Câu 15. Thông tin nào KHÔNG ĐÚNG trong các thông tin sau?

- A. Tết của người Hà Nội không thể thiếu bánh chưng
- B. Thủy tiên là loài hoa mang vẻ đẹp quý phái
- C. Người Hà Nội chuộng trà mạn sen
- D. Các gia đình Hà Nội không thích những món ăn xưa

Câu 16. Nội dung chính của bài đọc trên là gì?

- A. Một số phong tục trong ngày Tết của người Hà Nội
- B. Mâm cỗ Tết của người Hà Nội

- C. Hương vị Tết xưa của người Hà Nội
- D. Cách uống trà của người Hà Nội

Bài 3. Đọc và trả lời các câu hỏi từ 17 đến 24

(1) Trong những năm gần đây, vấn đề môi trường và khí hậu đã trở thành mối quan tâm lớn của toàn thế giới. Nhiệt độ Trái Đất ngày càng tăng, băng ở Bắc cực và Nam cực tan nhanh hơn và nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan như bão, lũ lụt và hạn hán xảy ra thường xuyên hơn. Những thay đổi này cho thấy môi trường tự nhiên đang bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi các hoạt động của con người.

(2) Một trong những nguyên nhân chính dẫn đến biến đổi khí hậu là lượng khí thải từ các nhà máy, phương tiện giao thông và việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch. Ngoài ra, nạn chặt phá rừng cũng làm giảm khả năng hấp thụ khí carbon dioxide của Trái Đất. Khi rừng bị tàn phá, hệ sinh thái tự nhiên bị mất cân bằng và nhiều loài động thực vật có nguy cơ tuyệt chủng.

(3) Bên cạnh đó, ô nhiễm môi trường đang trở thành vấn đề đáng lo ngại. Rác thải nhựa xuất hiện ở khắp nơi, từ thành phố đến đại dương. Các con sông và nguồn nước cũng bị ô nhiễm do chất thải sinh hoạt và công nghiệp. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến thiên nhiên mà còn đe dọa trực tiếp đến sức khỏe của con người.

(4) Tuy nhiên, nhiều quốc gia và tổ chức trên thế giới đang nỗ lực tìm ra các giải pháp để bảo vệ môi trường. Việc sử dụng năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, gió và nước đang được khuyến khích nhằm giảm lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính.

(5) Bên cạnh đó, mỗi cá nhân cũng có thể góp phần bảo vệ môi trường thông qua những hành động nhỏ trong cuộc sống hằng ngày. Ví dụ như tiết kiệm điện nước, hạn chế sử dụng túi ni-lông, phân loại rác thải và trồng thêm cây xanh.

(6) Nhìn chung, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu là trách nhiệm chung của toàn nhân loại. Nếu mọi người cùng chung tay hành động, chúng ta có thể giữ gìn Trái Đất xanh sạch và tạo ra một môi trường sống tốt hơn cho các thế hệ tương lai.

Câu 17. Chủ đề chính của đoạn văn là gì?

- A. Sự phát triển của công nghệ hiện đại
- B. Tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu
- C. Các loại thiên tai trên thế giới
- D. Lợi ích của việc trồng cây xanh

Câu 18. Theo đoạn (1), dấu hiệu nào cho thấy khí hậu đang thay đổi?

- A. Nhiệt độ Trái Đất giảm xuống

- B. Băng ở hai cực tan nhanh hơn
- C. Ít xảy ra bão và lũ lụt
- D. Mức nước biển giảm

Câu 19. Theo đoạn (2), nguyên nhân nào sau đây góp phần gây ra biến đổi khí hậu?

- A. Trồng nhiều cây xanh
- B. Sử dụng năng lượng tái tạo
- C. Khí thải từ nhà máy và phương tiện giao thông
- D. Giảm sử dụng nhiên liệu hóa thạch

Câu 20. Theo đoạn (3), rác thải nhựa xuất hiện ở đâu?

- A. Chỉ ở các thành phố lớn
- B. Chỉ ở vùng nông thôn
- C. Từ thành phố đến đại dương
- D. Chỉ ở các khu công nghiệp

Câu 21. Theo đoạn văn, giải pháp nào được nhắc đến để giảm khí thải gây hiệu ứng nhà kính?

- A. Sử dụng năng lượng tái tạo
- B. Tăng khai thác than đá
- C. Mở rộng nhà máy công nghiệp
- D. Tăng sử dụng túi ni-lông

Câu 22. Theo đoạn (5), mỗi cá nhân có thể làm gì để bảo vệ môi trường?

- A. Chặt thêm cây để xây nhà
- B. Tiết kiệm điện nước và trồng cây xanh
- C. Sử dụng nhiều túi ni-lông hơn
- D. Xả rác ra sông hồ

Câu 23. Điều nào sau đây **không được đề cập** trong đoạn văn?

- A. Ô nhiễm môi trường
- B. Biến đổi khí hậu
- C. Du lịch sinh thái
- D. Năng lượng tái tạo

Câu 24. Thông điệp chính của đoạn văn là gì?

- A. Môi trường đang bị ô nhiễm nhưng không thể thay đổi
- B. Chỉ các quốc gia lớn mới có trách nhiệm bảo vệ môi trường

C. Bảo vệ môi trường là trách nhiệm chung của toàn nhân loại

D. Chỉ cần trồng nhiều cây là đủ

BÀI 4. Đọc và trả lời các câu hỏi từ 25 đến 32

(1) Nhật thực toàn phần xảy ra ngày 4/12 đã khiến bầu trời mùa hè tại Nam Cực chìm vào bóng tối. Chỉ một số ít nhà khoa học, những người thích phiêu lưu mạo hiểm chứng kiến được **hiện tượng thiên văn hiếm có này**.

(2) Hiện tượng nhật thực xảy ra khi Mặt Trời, Mặt Trăng, Trái Đất nằm trên một đường thẳng hoặc gần thẳng đồng thời Mặt Trăng đi qua giữa Mặt Trời và Trái Đất. Nhật thực toàn phần diễn ra khi Mặt Trăng ở quanh cận điểm quỹ đạo, che khuất hoàn toàn Mặt Trời, khi đó các vùng bóng tối và bóng nửa tối sẽ hình thành trên bề mặt Trái Đất.

(3) Để có thể quan sát được nhật thực toàn phần, người xem phải đứng ở trên đường di chuyển của vùng bóng tối của Mặt Trăng. Những người đứng ở vùng bóng nửa tối chỉ quan sát được hiện tượng nhật thực một phần. Lần này, chỉ có thể quan sát hiện tượng nhật thực toàn phần ở Nam Cực. Nhà khoa học Raul Cordero thuộc Đại học Santiago de Chile (USACH) là một trong số ít người **chứng kiến** toàn bộ hiện tượng chỉ kéo dài hơn 40 giây. Để có được trải nghiệm trên, các nhà khoa học, chuyên gia và du khách ưa mạo hiểm phải trả khoảng 40.000 USD.

(4) Cơ quan Hàng không và Vũ trụ Mỹ (NASA) đã truyền trực tiếp hiện tượng trên từ trại Union Glacier ở Nam Cực, cách Bắc Cực khoảng 1.000km về phía Bắc. Theo NASA, có thể quan sát hiện tượng nhật thực một phần ở các khu vực thuộc Nam bán cầu, trong đó có Saint Helena, Namibia, Lesotho, Nam Phi, Chile, New Zealand và Australia.

(5) Lần gần đây nhất, nhật thực toàn phần xảy ra ở Nam Cực vào ngày 23/11/2003. Dự kiến, khu vực này sẽ chứng kiến nhật thực toàn phần tiếp theo vào năm 2039. Nhật thực hình khuyên - xảy ra khi đĩa của Mặt Trăng che khuất trung tâm đĩa của Mặt Trời, chỉ có các phần rìa bên ngoài của Mặt Trời bị lộ ra và khi quan sát sẽ thấy vùng rìa ngoài của Mặt Trời có hình dạng như một chiếc nhẫn, dự kiến sẽ xảy ra ở khu vực Bắc Mỹ vào tháng 10/2023, sau đó hiện tượng nhật thực toàn phần diễn ra vào tháng 4/2024./.

Câu 25. Cụm từ “**hiện tượng thiên văn hiếm có này**” ở đoạn 1 chỉ hiện tượng gì?

A. bầu trời mùa hè

B. bóng tối

C. nhật thực toàn phần

D. Nam Cực

Câu 26. Hiện tượng nhật thực xảy ra khi?

- A. Mặt Trời, Mặt Trăng, Trái Đất nằm trên một đường thẳng hoặc gần thẳng
- B. Mặt Trời, Mặt Trăng nằm trên một đường thẳng hoặc gần thẳng
- C. Mặt Trời, Mặt Trăng, Trái Đất nằm trên một đường cong
- D. Mặt Trời đi qua giữa Mặt Trăng và Trái Đất

Câu 27. Nhật thực toàn phần diễn ra khi?

- A. Mặt Trăng che khuất hoàn toàn Mặt Trời
- B. Mặt Trời ở quanh cận điểm quỹ đạo
- C. Mặt Trời che khuất hoàn toàn Trái đất
- D. Mặt trăng che khuất hoàn toàn Trái đất

Câu 28. Để quan sát nhật thực toàn phần, các nhà khoa học, chuyên gia và du khách ưa mạo hiểm phải trả bao nhiêu tiền?

- A. khoảng 4.000 USD
- B. khoảng 24.000 USD
- C. khoảng 400.000 USD
- D. khoảng 40.000 USD

Câu 29. Saint Helena, Namibia, Lesotho, Nam Phi, Chile, New Zealand và Australia là các quốc gia ở khu vực nào?

- A. khu vực Bắc Mỹ
- B. khu vực thuộc Nam bán cầu
- C. Nam Cực
- D. Bắc Cực

Câu 30. Ở Nam Cực, hiện tượng nhật thực toàn phần tiếp theo dự kiến xảy ra vào năm nào?

- A. 10/2023
- B. 23/11/2003
- C. 4/2024
- D. 2039

Câu 31. Từ “**chứng kiến**” ở đoạn 3 có thể thay thế bằng từ nào sau đây:

- A. nhìn thấy tận mắt
- B. nghe thấy tận tai
- C. đến tận nơi
- D. nghe nói

Câu 32. Tìm thông tin SAI trong các thông tin sau:

- A. Những người đứng ở vùng bóng nửa tối chỉ quan sát được hiện tượng nhật thực một phần.
- B. Cơ quan Hàng không và Vũ trụ Mỹ viết tắt là NASA.
- C. Nhật thực hình khuyên xảy ra khi đĩa của Mặt Trăng che khuất trung tâm đĩa của Mặt Trời,
- D. Hiện tượng nhật thực một phần sẽ diễn ra ở khu vực Bắc Mỹ vào tháng 4/2024.

Bài 5. Đọc bài dưới đây và trả lời từ câu hỏi 33 đến câu hỏi 40

Chỉ dẫn địa lý là thông tin, dấu hiệu được dùng trên hàng hóa có nguồn gốc địa lý cụ thể và sở hữu chất lượng riêng biệt hoặc danh tiếng bởi địa điểm đó. Quá trình hội nhập sâu rộng của nền kinh tế đã đưa nông nghiệp Việt Nam đã, đang và sẽ đối mặt với nhiều thách thức không nhỏ: yêu cầu của thị trường trong nước tăng cao đòi hỏi những sản phẩm chế biến sâu, chất lượng, đồng thời chịu sự cạnh tranh gay gắt của các sản phẩm nông nghiệp nhập khẩu. **Trong bối cảnh đó**, đối với các mặt hàng nông sản, chỉ dẫn địa lý trở thành công cụ hữu hiệu để bảo hộ các **sản phẩm đặc sản**, thúc đẩy tổ chức sản xuất, quản lý chất lượng và mở rộng thương mại, đưa nông sản Việt Nam tiến xa hơn ra thế giới.

Theo Cục sở hữu Trí Tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ), tính đến tháng 10 năm 2019, Việt Nam đã bảo hộ 70 chỉ dẫn địa lý quốc gia. Như vậy, trong 10 năm qua, số sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý quốc gia đã tăng 3,5 lần. Trong đó, có 47% sản phẩm là trái cây, 23% là các sản phẩm từ cây công nghiệp và lâm nghiệp, 12% là thủy sản, 8% là gạo, có năm sản phẩm không phải là thực phẩm được bảo hộ, đó là: nón lá Huế, thuốc Lào Tiên Lãng, thuốc Lào Vĩnh Bảo, cối Nga Sơn và hoa mai vàng Yên Tử.

Trên phạm vi cả nước, đã có 41 tỉnh thành phố có sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý. Chỉ dẫn địa lý đã bước đầu *tác động tích cực* đến giá trị của sản phẩm như nước mắm Phú Quốc, bưởi Phúc Trạch, cam Cao Phong, cà phê Sơn La, hạt điều Bình Phước, rau an toàn Mộc Châu,... giá bán của các sản phẩm sau khi được bảo hộ đều có xu hướng tăng, cụ thể như: cam Cao Phong giá bán tăng gần gấp đôi, chuối ngự Đại Hoàng tăng 100 đến 130%, bưởi Phúc Trạch tăng 10 đến 15%, đặc biệt như bưởi Luận Văn giá bán tăng lên 3,5 lần so với trước khi được bảo hộ, nhiều sản phẩm đã xuất khẩu có gắn chỉ dẫn địa lý như: nước mắm Phú Quốc, vải thiều Thanh Hà, xoài cát Hòa Lộc, vải thiều Lục Ngạn. Việc xây dựng, phát triển và quản lý chỉ dẫn địa lý cũng góp phần nâng cao nhận thức của người sản xuất và tiêu dùng đối với sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý; thúc đẩy hoạt

động liên kết vùng để phát triển các sản phẩm chủ lực liên tỉnh, liên vùng, nâng cao khả năng cạnh tranh giá trị sản phẩm trên thị trường trong và ngoài nước.

(Nguồn: <http://hanoimoi.com.vn/> và Cục sở hữu Trí Tuệ 2019)

Câu 33. Cụm từ “**trong bối cảnh đó**” ở đoạn (1) là nói đến:

- A. Những thách thức của nông nghiệp Việt Nam.
- B. Những khó khăn của thị trường trong nước.
- C. Các sản phẩm nông nghiệp nhập khẩu.
- D. Các mặt hàng nông sản.

Câu 34. “...**sản phẩm đặc sản**” là:

- A. sản phẩm đặc thù riêng mang nét đặc trưng của một vùng, miền.
- B. sản phẩm chung của một vùng.
- C. sản phẩm ngon, được nhiều người ưa thích.
- D. sản phẩm nổi tiếng khắp thế giới.

Câu 35. Theo cục sở hữu trí tuệ, nhóm sản phẩm nào dưới đây được bảo hộ chỉ dẫn địa lý nhiều nhất ở Việt Nam?

- A. cây công nghiệp
- B. trái cây
- C. thủy sản
- D. gạo

Câu 36. “Chỉ dẫn địa lý đã bước đầu *tác động tích cực* đến giá trị của sản phẩm...” được hiểu là:

- A. Chỉ dẫn địa lý mới tác động đến giá trị của sản phẩm.
- B. Chỉ dẫn địa lý đã có tác động tốt đến giá trị của sản phẩm.
- C. Chỉ dẫn địa lý sẽ tác động tích cực đến giá trị của sản phẩm.
- D. Chỉ dẫn địa lý sắp tác động tích cực đến giá trị của sản phẩm.

Câu 37. Đây là tên gọi đúng của sản phẩm có chỉ dẫn địa lý?

- A. gạo Thái Lan
- B. xoài cát Hòa Lộc
- C. rượu vang Pháp
- D. dưa hấu Sài Gòn

Câu 38. Theo văn bản đọc, “Phú Quốc, Phúc Trạch, Cao Phong, Sơn La, Bình Phước” là:

- A. Tên các địa phương.
- B. Tên các bãi biển ở Việt Nam.
- C. Tên các điểm du lịch nổi tiếng.
- D. Tên các danh lam thắng cảnh ở Việt Nam.

Câu 39. Đâu KHÔNG phải là vai trò của việc đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý đối với các mặt hàng nông sản Việt Nam hiện nay?

- A. Nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm
- B. Tăng sức cạnh tranh mở rộng thị trường xuất khẩu
- C. Nâng cao nhận thức của người sản xuất và tiêu dùng
- D. Đa dạng hóa các mặt hàng nông sản

Câu 40. Nội dung chính của văn bản trên là:

- A. Việc xây dựng, phát triển và quản lý chỉ dẫn địa lý.
- B. Nhận thức của người sản xuất và tiêu dùng.
- C. Phát triển các sản phẩm nông sản.
- D. Giá trị của các sản phẩm nông sản Việt Nam.